

Bản án số: 30/2022/HSST.

Ngày: 20 - 12 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Vinh;

Ông Phạm Ngọc Thiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Bạc Thị Thoản - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/HSST, ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn H; tên gọi khác: Không; sinh năm: 2003 tại xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn L, sinh năm 1982 và bà Quảng Thị Đ, sinh năm: 1980; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 31/8/2022, đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn K; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1992 tại xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn N, sinh năm 1970 và bà Lò Thị X, sinh năm: 1970; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhận thân: tháng 9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 (hai mươi) tháng; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 30/8/2022, đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K: Ông Lương Văn Huân - Luật sư - Thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp

lý nhà nước tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Lò Văn L; địa chỉ: Bản C, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 30/8/2022 Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Tiểu khu X, Thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang: Lò Văn K có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- Một gói nilon màu xanh, bên trong chứa một ít chất bột màu trắng nghi là Heroine (Lò Văn K khai nhận là Heroine). Có khối lượng 0,16 gam, trích rút toàn bộ 0,16 gam ký hiệu K1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- Một xe mô tô BKS: 26M1 – 042.83, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn vàng đen, đã qua sử dụng.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu GI-WEE, màu vàng ghi, số IMEI 1: 355287005212281, số số IMEI 2: 355287005612282, đã qua sử dụng.

Mở rộng điều tra, hồi 16 giờ 20 phút ngày 31/8/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã thi hành Lệnh bắt khẩn cấp đối với Lò Văn H về hành: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng – ghi, loại A 37fw, số IMEI 1: **865266033156259**, số IMEI 2: **865266033156242**, đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số: 1483/KL- KTHS ngày 05/9/2022 của Phòng thuật hình Công tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu gửi giám định hiệu K1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,16 gam loại Heroine”. Mẫu gửi giám định đã dùng hết trong quá trình giám định.

Tại quan CSĐT Công huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La Lò Văn H, Lò Văn K khai nhận hành vi phạm của mình như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 30/8/2022 khi Lò Văn K đang chơi tại quán bi-a nhà anh Lò Văn Toa ở Bản C, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì có Lò Văn H gọi điện thoại cho Lò Văn K rủ góp tiền đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Lò Văn K đồng ý. Khoảng 5 phút sau thì Lò Văn H điều khiển xe mô tô BKS: 26M1 – 042.83, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn vàng đen, đã qua sử dụng đến quán bi - a của nhà anh Lò Văn Toa, gặp Lò Văn Kiên, Lò Văn K nói không có tiền, Lò Văn H đưa cho Lò Văn K 01 tờ tiền 100.000 đồng và nói với Lò Văn K cho Lò Văn K mượn 50.000 đồng, còn 50.000 đồng là tiền của Lò Văn H góp để đi mua ma túy. Lò Văn K đồng ý, cầm số tiền 100.000 đồng Lò Văn H đưa. Sau đó Lò Văn H chở Lò Văn K ra khu vực Tiểu khu X, Thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Đến Ngõ A, thuộc khu vực Tiểu khu X thì Lò Văn H xuống

xe, để một mình Lò Văn K điều khiển xe mô tô BKS: 26M1 – 042.83, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn vàng đen đi vào cuối ngõ để mua túy.

Đến nơi Lò Văn K gặp và hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Thái (Lò Văn K không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) được 01 gói ma túy, được gói bằng nilon màu xanh, bên trong có chứa 01 ít bột màu trắng là Heroine. Mua được ma túy, Lò Văn K cầm gói ma túy ở bên tay trái rồi điều khiển xe máy quay ra chỗ Lò Văn H đang đứng đợi. Đi được khoảng 100 mét thì gặp Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu dừng xe kiểm tra ma túy đối với Lò Văn K. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn K về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Đối với Lò Văn H nhìn thấy Lò Văn K bị bắt đã bỏ chạy và đi bộ về nhà. **Mở rộng điều tra, hồi 16 giờ 20 phút ngày 31/8/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã thi hành Lệnh bắt khẩn cấp đối với Lò Văn H về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Bản cáo trạng số: 163/CT-VKS, ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn H mức án tù 16 (mười sáu) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn K mức án tù 18 (mười tám) tháng đến 22 (hai mươi hai) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu GI-WEE, màu vàng ghi, số IMEI 1: 355287005212281, số số IMEI 2: 355287005612282, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lò Văn K.

- Trả cho ông Lò Văn L: Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng – ghi, loại A 37fw, số IMEI 1: 865266033156259, số IMEI 2: 865266033156242, đã qua sử dụng.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trả lại cho ông Lò Văn L: Một xe mô tô BKS: 26M1 – 042.83, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn vàng đen, đã qua sử dụng.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K.

Ý kiến của các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ, khoan hồng theo quy định của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của ông Lò Văn L: Ông đã được cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trả lại cho ông Một xe mô tô BKS: 26M1 – 042.83, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn vàng đen, đã qua sử dụng. Nay ông Lò Văn L đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho ông 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng – ghi, loại A 37fw đã qua sử dụng. Không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người bào chữa cho các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K đã được triệu tập hợp lệ, có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí xét xử vắng mặt người bào chữa. Do vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người bào chữa cho các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K. Căn cứ khoản 1 Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Ngày 30/8/2022, Lò Văn H, Lò Văn K đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,16 gam ma túy loại Heroine. Mục đích để cùng nhau sử dụng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản

bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma túy và những tệ nạn xã hội khác là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K: Không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lò Văn K đã khai ra hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn H, tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện tội phạm là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lò Văn K được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn H phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lò Văn K bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là nhân thân xấu.

[3]. Xét vai trò của các bị cáo: Bị cáo Lò Văn H là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo Lò Văn K đi mua ma túy về sử dụng; bị cáo Lò Văn K là người trực tiếp đi mua ma túy, các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Do vậy cần cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo. Căn cứ Điều 58 Bộ luật hình sự.

[4]. Các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K đang bị tạm giam, tiếp tục tạm giam các bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K không có tài sản, không có thu nhập. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[6]. Xét lời bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là có căn cứ, cần được xem xét chấp nhận.

[7]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 mảnh ni lon màu xanh + một vỏ phong bì niêm phong vật

chứng ban đầu xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Một điện thoại di động nhãn hiệu GI-WEE, màu vàng ghi, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lò Văn K là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng – ghi, loại A 37fw, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lò Văn H. Quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Lò Văn L (bố đẻ của bị cáo Lò Văn H), việc bị cáo dùng vào việc phạm tội ông Lò Văn L không biết, ông có đơn đề nghị xin lại. Do vậy cần chấp nhận trả lại chiếc điện thoại trên cho ông Lò Văn L.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Đối với Một xe mô tô BKS: 26M1 – 042.83, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn vàng đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lò Văn K. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của ông Lò Văn L (bố đẻ của bị cáo Lò Văn H). Việc các bị cáo dùng vào việc phạm tội ông Lò Văn L không biết, ông có đơn đề nghị xin lại. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trả lại cho ông Lò Văn L là có căn cứ cần chấp nhận.

[9]. Về nguồn gốc số ma túy, Lò Văn K khai mua của người đàn ông tại Tiểu khu X, Thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La với giá 100.000 đồng vào ngày 30/8/2022, tuy nhiên bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý, cần được chấp nhận.

[10]. Về án phí: Các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các bị cáo đều xin được miễn nộp án phí Hình sự sơ thẩm, cần chấp nhận miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam giữ (ngày 31/8/2022).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn K 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam giữ (ngày 30/8/2022).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một phong bì có viền xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn K - TTTPCMT, bắt ngày 30/8/2022. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 053427, đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Bên trong có: 01 gói nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu;

+ Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Được đựng trong Một phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Điện thoại di động tạm giữ của Lò Văn K ngày 30/8/2022 và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 053428, đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Bên trong có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Gi - WEE, màu vàng ghi, số IMEI 1: 355287005212281, số IMEI 2: 355287005612282, điện thoại đã qua sử dụng cũ + vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu;

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Gi - WEE, màu vàng ghi, số IMEI 1: 355287005212281, số IMEI 2: 355287005612282, điện thoại đã qua sử dụng cũ của bị cáo Lò Văn K. Được đựng trong một phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Điện thoại di động tạm giữ của Lò Văn K ngày 30/8/2022 và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 053428, đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Bên trong có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Gi - WEE, màu vàng ghi, số IMEI 1: 355287005212281, số IMEI 2: 355287005612282, điện thoại đã qua sử dụng cũ + vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu;

- Trả cho ông Lò Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng ghi, loại máy A37fw, số IMEI 1: 865266033156259, số IMEI 2: 865266033156242, điện thoại đã qua sử dụng cũ. Được đựng trong một phong bì màu trắng niêm phong, mặt trước ghi: Điện thoại di động tạm giữ của Lò Văn H ngày 31/8/2022. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 053429, đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có

đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Bên trong có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng ghi, loại máy A37fw, số IMEI 1: 865266033156259, số IMEI 2: 865266033156242, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La).

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trả lại cho ông Lò Văn L: Một xe mô tô BKS: 26M1 - 042.83, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn vàng đen, đã qua sử dụng.

3. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. (ngày 20/12/2022)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. (ngày 20/12/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương